

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH  
Số: 455/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Quảng Bình, ngày 21 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Quy định cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 239 /NQ-HĐND ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình về thành lập Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hợp nhất Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Bình và Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình;*

*Căn cứ Đề án số 218 /ĐA-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025 của UBND tỉnh về thành lập, tổ chức lại một số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 302/SNV-XDCQ&TCBC ngày 20 tháng 02 năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình theo các nội dung như sau:

1. Lãnh đạo Sở.

a) Sở Nội vụ có Giám đốc và các Phó Giám đốc;

b) Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở Nội vụ, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Phó Giám đốc sở là người giúp Giám đốc sở phụ trách, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc sở và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc sở vắng mặt, một Phó Giám đốc sở được Giám đốc sở ủy nhiệm thay Giám đốc sở điều hành các hoạt động của sở. Số lượng Phó Giám đốc sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc sở, Phó Giám đốc sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Đảng, pháp luật và phân cấp quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Nội vụ, gồm:

- a) Văn phòng sở;
- b) Thanh tra sở (có con dấu riêng để hoạt động);
- c) Phòng Cán bộ, công chức, viên chức;
- d) Phòng Cải cách hành chính;
- đ) Phòng Xây dựng chính quyền và Tổ chức, biên chế;
- e) Phòng Quản lý văn thư lưu trữ và Công tác thanh niên;
- g) Phòng Thi đua - Khen thưởng;
- h) Phòng Lao động - Việc làm;
- i) Phòng Người có công.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc Sở Nội vụ có Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng và tương đương. Số lượng Phó Trưởng phòng và tương đương, số lượng biên chế công chức tối thiểu của mỗi phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tương đương thuộc sở phải đảm bảo theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ, gồm:

- a) Trung tâm Lưu trữ lịch sử;
- b) Trung tâm Dịch vụ việc làm;
- c) Trung tâm Điều dưỡng luân phiên người có công.

Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để hoạt động, chịu sự lãnh đạo của Giám đốc Sở Nội vụ và phân cấp quản lý hiện hành; có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định hiện hành.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm căn cứ quy định của pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để tổ chức thực hiện Quyết định này.

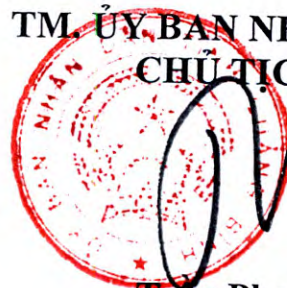
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/3/2025.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- VP UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Trung tâm Tin học- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Trần Phong